

Số: 96/2021/QĐST - HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 23 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 147/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn:* anh **Trần Mạnh Vũ H**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Khu 11, xã ĐT, huyện thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn:* Chị **Bùi Thị L**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Khu 11, xã ĐT, huyện thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Mạnh Vũ H và chị Bùi Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh H và chị L có 03 con chung là cháu Trần Trí T, sinh ngày 22/9/2016, cháu Trần Bảo K, sinh ngày 02/10/2018 và cháu Trần Bảo Kh, sinh ngày 02/10/2018. Anh H và chị L thỏa thuận: Sau khi ly hôn, anh H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 03 con chung cho đến khi các cháu thành niên. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh H không yêu cầu.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp:

Anh H và chị L tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Mạnh Vũ H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0005887, ngày 09/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy. Trả lại anh H 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người đượ c thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- UBND xã TL, huyện Thanh Sơn (nơi đkkh);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Đặng Xuân Bộ**